

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ KHỐI
về sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng trong Đảng bộ Khối các cơ quan
Trung ương thực hiện chuyển đổi số trong các hoạt động công tác đảng
giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030

I. TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN

Chuyển đổi số là một xu thế tất yếu khách quan diễn ra toàn diện trong mọi lĩnh vực và trên phạm vi toàn cầu trong giai đoạn hiện nay. Đón bắt được xu thế đó, trong thời gian qua, Đảng và Nhà nước đã lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành đẩy mạnh ứng dụng, phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo. Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, trong đó nhấn mạnh: Tiên phong thực hiện chuyển đổi số mạnh mẽ trong các cơ quan đảng, Quốc hội, Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội. Ban Bí thư Trung ương Đảng đã ban hành Quyết định số 27-QĐ/TW ngày 10/8/2021 về chương trình ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan đảng giai đoạn 2021-2025, nhấn mạnh trọng tâm là chuyển đổi số, cải cách hoạt động của các cơ quan đảng bằng số hóa... Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra nhiệm vụ chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động công tác đảng là một trong các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá để tập trung lãnh đạo trong cả nhiệm kỳ. Đây là cơ sở định hướng, tiền đề quan trọng cho các cấp ủy đảng trong Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương (Đảng bộ Khối) tăng cường sự lãnh đạo để thực hiện chuyển đổi số trong các hoạt động công tác đảng.

Những năm qua, Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương (Đảng ủy Khối) và các cấp ủy trong Đảng bộ Khối đã có nhiều nỗ lực, cố gắng trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động công tác đảng. Năm 2017, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã ban hành Nghị quyết số 07-NQ/ĐUK về đẩy mạnh cải cách hành chính trong công tác đảng của Đảng bộ Khối, trong đó

yêu cầu xây dựng hệ thống mạng thông tin diện rộng, kết nối đồng bộ hệ thống mạng thông tin; ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các hội nghị trực tuyến, đăng tải, gửi và nhận văn bản kịp thời, an toàn và đảm bảo quy định; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin vào các hoạt động hành chính trong toàn Đảng bộ Khối, trước mắt cần tập trung xây dựng, vận hành một số thủ tục hành chính từ Đảng ủy Khối liên thông với các đảng ủy trực thuộc trên môi trường mạng như: phần mềm quản lý văn bản, tiếp nhận, chuyển phát thông tin, báo cáo; phần mềm quản lý đảng viên, cập nhật cơ sở dữ liệu đảng viên; phần mềm quản lý tài chính đảng, thu, nộp đảng phí; phần mềm kiểm soát, theo dõi việc thực hiện nghị quyết của cấp trên. *Tuy nhiên*, hiện nay việc thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin còn chậm và hạn chế; cơ sở hạ tầng, trang thiết bị cho ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin chưa đồng bộ; việc kết nối giữa Đảng ủy Khối với các đảng ủy trực thuộc còn nhiều nơi chưa kết nối được vào hệ thống mạng truyền số liệu chuyên dùng của Đảng, các phần mềm dùng chung chưa được ứng dụng rộng rãi, còn những khó khăn trong đảm bảo an toàn, an ninh mạng. Đội ngũ cán bộ công nghệ thông tin còn thiếu và yếu.

Những hạn chế nêu trên có nguyên nhân là: nhận thức về chuyển đổi số của một số cấp ủy và một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa đầy đủ và thống nhất, chưa quan tâm đến việc chuyển đổi số; sự phối hợp giữa một số cấp ủy với đảng đoàn, ban cán sự đảng, lãnh đạo cơ quan trong việc lãnh đạo, chỉ đạo đầu tư nguồn nhân lực, hạ tầng kỹ thuật để thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động công tác đảng chưa nhịp nhàng, hiệu quả; cán bộ làm công tác đảng thường xuyên biến động và việc tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công nghệ thông tin, chuyển đổi số chưa nhiều.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Chuyển đổi số trong các hoạt động công tác đảng trong Đảng bộ Khối là nhiệm vụ có ý nghĩa quan trọng, là trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, trước hết là bí thư cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

- Ứng dụng công nghệ số một cách hiệu quả vào hoạt động công tác đảng để nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; đổi mới phương thức quản lý, điều hành hoạt động công tác đảng, bảo đảm an ninh, an toàn dữ liệu.

- Phát huy tối đa các nguồn lực, trọng tâm là đầu tư nguồn lực con người, nguồn lực cơ sở vật chất, kỹ thuật, tài chính, đào tạo, bồi dưỡng, cơ chế, chính sách, bảo đảm triển khai có hiệu quả chuyển đổi số vào hoạt động công tác đảng.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

Thực hiện chuyển đổi số vào hoạt động công tác đảng trong Đảng bộ Khối một cách toàn diện. Trong đó, ứng dụng, triển khai ngay một số phương thức lãnh đạo, điều hành dựa trên số hóa dữ liệu, dần hình thành hệ sinh thái số trong toàn Đảng bộ nhằm thúc đẩy toàn diện công tác đảng, nâng cao khả năng tích hợp, đổi mới, sáng tạo trong Đảng bộ Khối. Sử dụng phân tích dữ liệu để quản lý, kiểm tra, giám sát, công tác xây dựng Đảng ở các đảng bộ trực thuộc; không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng Đảng trong Đảng bộ Khối.

2.2. Một số mục tiêu cơ bản đến năm 2025

- Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy trong công tác tuyên truyền, nghiên cứu, học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; công tác quản lý cán đảng bộ, đảng viên; sinh hoạt cấp ủy, chi bộ; công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

- Ứng dụng phần mềm để gửi, nhận, xử lý văn bản lên môi trường số giữa Đảng ủy Khối với các đảng ủy trực thuộc; phần đầu 90% văn bản, tài liệu chính thức theo quy định được thực hiện trên môi trường số.

- 100% các đảng ủy trực thuộc có cổng thông tin điện tử tích hợp với các hệ thống thông tin, phần mềm nền tảng trong hoạt động công tác đảng. Kết nối chia sẻ dữ liệu phù hợp và theo phân cấp, thẩm quyền.

- 100% cán bộ chuyên trách công tác đảng tại cơ quan Đảng ủy Khối và các đảng ủy trực thuộc được đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số, công nghệ số, kỹ năng số, an toàn bảo mật.

- 100% các máy tính, thiết bị đầu cuối trong công tác đảng tại cơ quan Đảng ủy Khối và các đảng ủy trực thuộc được cài đặt phần mềm phòng, chống virút, mã độc, bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin.

- Triển khai 100% các hệ thống thông tin dùng chung và phần mềm chuyên ngành công tác xây dựng Đảng theo Chương trình ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan đảng giai đoạn 2021 - 2025.

- Cơ bản các tài liệu lưu trữ được số hóa theo phong lưu trữ Đảng Cộng sản Việt Nam.

2.3. Một số mục tiêu cơ bản đến năm 2030

- 100% các đảng ủy trực thuộc Đảng ủy Khối cơ bản hoàn thành chuyển đổi số trong công tác chỉ đạo, điều hành của cấp ủy.

- 100% văn bản, tài liệu chính thức theo quy định được thực hiện trên môi trường số. Thực hiện các hoạt động gửi, nhận, xử lý văn bản lên môi trường số giữa Đảng ủy Khối với các đảng ủy trực thuộc.
- 100% cơ sở dữ liệu dùng chung, phần mềm chuyên ngành công tác đảng được kết nối, chia sẻ trong toàn Đảng bộ Khối.
- 100% các tài liệu lưu trữ được số hóa theo thông lệ Đảng Cộng sản Việt Nam.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy đảng trong lãnh đạo, chỉ đạo về chuyển đổi số trong các hoạt động công tác đảng

- Đảng ủy Khối và các cấp ủy trực thuộc đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt thường xuyên các nghị quyết, chỉ thị, quyết định của Trung ương về chuyển đổi số, nhất là Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Quyết định số 27-QĐ/TW ngày 10/8/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chương trình ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan đảng giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và ban hành Chương trình Chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy và cán bộ, đảng viên tích cực tổ chức thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số đạt kết quả cao nhất; coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm để đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cấp ủy. Bí thư cấp ủy các cấp chịu trách nhiệm trực tiếp và tiên phong, đi đầu trong việc chuyển đổi số trong các hoạt động công tác đảng của đảng bộ, cơ quan, đơn vị mình; lấy kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết là một trong những tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy.

- Lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội phát huy vai trò, trách nhiệm trong công tác tuyên truyền, vận động, tích cực hưởng ứng việc chuyển đổi số trong các hoạt động công tác đảng.

2. Chủ động phối hợp giữa đảng ủy với đảng đoàn, ban cán sự đảng, lãnh đạo các cơ quan Trung ương về chuyển đổi số trong các hoạt động công tác đảng

- Các đảng ủy trực thuộc chủ động phối hợp chặt chẽ với đảng đoàn, ban cán sự đảng, lãnh đạo các cơ quan Trung ương để thống nhất cao về nhận thức, vai trò,

trách nhiệm trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chủ trương chuyển đổi số của Trung ương, Chính phủ, Đảng ủy Khối; trong việc sử dụng chung hệ thống hạ tầng công nghệ, nhân lực trong hoạt động của cơ quan, đơn vị để chia sẻ, kết nối trong các hoạt động công tác đảng.

- Nghiên cứu, xây dựng hoặc rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế phối hợp giữa đảng ủy với đảng đoàn, ban cán sự đảng, lãnh đạo các cơ quan Trung ương về nội dung liên quan đến việc chuyển đổi số, nhất là việc sử dụng hạ tầng công nghệ nền tảng dùng chung trong các cơ quan, đơn vị; trong đó quy định rõ nội dung phối hợp, phạm vi, vai trò, trách nhiệm, thẩm quyền của mỗi bên.

- Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất về công nghệ thông tin, máy tính, thiết bị chuyên dùng bảo đảm đồng bộ với hệ thống, an toàn bảo mật cao, đặc biệt là đối với dữ liệu về tổ chức đảng, đảng viên. Bố trí cán bộ làm công tác đảng có trình độ, được cập nhật kiến thức về công nghệ thông tin phục vụ các hoạt động của cấp ủy. Đảm bảo kinh phí hoạt động thường xuyên, bảo dưỡng, bảo trì, nâng cấp hệ thống khi cần thiết.

3. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo từng bước xây dựng và phát triển hạ tầng số, dữ liệu số, ứng dụng số, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin và nguồn nhân lực cho phù hợp trong các hoạt động công tác đảng

3.1. Phát triển hạ tầng số

Xây dựng, nâng cấp, phát triển, từng bước hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại, đồng bộ, bao gồm: hạ tầng mạng truyền dẫn, hạ tầng lưu trữ dữ liệu, hạ tầng bảo đảm an toàn thông tin,... để đáp ứng yêu cầu triển khai, vận hành các hệ thống thông tin, nền tảng ứng dụng, các cơ sở dữ liệu; nhu cầu trao đổi thông tin, dữ liệu, kết nối, liên thông giữa Đảng ủy Khối với các cấp ủy trực thuộc.

3.2. Phát triển dữ liệu số

- Số hóa hồ sơ, tài liệu, tạo lập dữ liệu, gắn dữ liệu sau khi số hóa với các quy trình điện tử và các ứng dụng số; hình thành các cơ sở dữ liệu phục vụ triển khai các ứng dụng nền tảng, quản trị hiệu quả, hỗ trợ kịp thời quá trình xử lý, lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy.

- Phát triển, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, có khả năng kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia, các hệ thống thông tin của các cơ quan đảng, các bộ, ngành có liên quan.

- Xây dựng, triển khai các cơ sở dữ liệu dùng chung, danh mục điện tử dùng chung phục vụ tích hợp, chia sẻ và đồng bộ dữ liệu giữa các ứng dụng.

3.3. Phát triển ứng dụng số

- Phát triển, nâng cấp và triển khai các ứng dụng phục vụ các hoạt động, quản trị nội bộ trên cơ sở đổi mới mô hình quản lý, điều hành hiện đại theo hướng dựa trên số liệu; hỗ trợ trực quan; hỗ trợ các thiết bị truy cập di động.

- Phát triển, nâng cấp các ứng dụng, phần mềm nền tảng dùng chung đưa hoạt động của Đảng ủy Khối, cấp ủy các cấp trên môi trường số, nâng cao hiệu quả quản lý, công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy; bảo đảm khả năng tích hợp, liên thông, chia sẻ thông tin, dữ liệu.

- Triển khai đầy đủ theo Chương trình công nghệ thông tin trong các cơ quan đảng với các ứng dụng nghiệp vụ chuyên ngành tổ chức xây dựng Đảng; kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng; tuyên giáo; dân vận; trung tâm bồi dưỡng chính trị; văn phòng cấp ủy và các đoàn thể.

3.4. Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin

Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, bảo mật dữ liệu khi đưa các hoạt động của Đảng ủy Khối, các cấp ủy trực thuộc lên môi trường số. Bảo đảm đồng bộ, phù hợp với các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, kết hợp hài hòa các yếu tố, giải pháp bảo vệ; ưu tiên bố trí nguồn lực, đầu tư, nâng cấp trang thiết bị; diễn tập ứng cứu, xử lý tình huống; tổ chức rà soát, kiểm tra, đánh giá định kỳ đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

3.5. Bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực

- Hằng năm, Đảng ủy Khối và các cấp ủy trực thuộc chỉ đạo, phối hợp tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn cơ bản, chuyên sâu về chuyển đổi số cho lãnh đạo, cán bộ, đảng viên, công chức làm công tác đảng chuyên trách trong toàn Đảng bộ Khối về kỹ năng sử dụng, khai thác, quản lý, vận hành các hệ thống thông tin, nền tảng số trên môi trường số.

- Đổi mới sáng tạo trong công tác bồi dưỡng kiến thức số, phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực chuyên trách công nghệ thông tin. Thường xuyên, chủ động cử cán bộ tham gia các hội nghị, hội thảo chuyên môn về công nghệ mới và chuyển đổi số, nhằm học tập kinh nghiệm chuyển đổi số để nghiên cứu, áp dụng, cải tiến, nâng cao chất lượng chuyển đổi số trong Đảng bộ Khối.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát

- Đảng ủy Khối và đảng ủy trực thuộc lãnh đạo, chỉ đạo, đưa nội dung kiểm tra, giám sát việc thực hiện chuyển đổi số trong các hoạt động công tác đảng vào chương trình kiểm tra, giám sát của cấp ủy và ủy ban kiểm tra hằng năm và trong cả nhiệm kỳ.

- Chú trọng kiểm tra, giám sát việc ban hành các chủ trương, biện pháp tổ chức thực hiện việc chuyển đổi số trong hoạt các động công tác đảng gắn với mục tiêu, chỉ tiêu đề ra. Lấy kết quả công tác kiểm tra, giám sát là một trong những tiêu chí đánh giá chất lượng cấp ủy và bí thư cấp ủy hằng năm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Ban Thường vụ Đảng ủy Khối lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết; định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ Khối. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối theo lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công phụ trách, chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

2. Các đảng ủy trực thuộc xây dựng kế hoạch quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết. Xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, sát với tình hình thực tế, có trọng tâm, trọng điểm, lộ trình phù hợp, tạo sự đồng bộ, liên thông để thực hiện thắng lợi việc chuyển đổi số vào các hoạt động công tác đảng trong toàn Đảng bộ Khối, gắn trách nhiệm của bí thư cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị vào việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Triển khai việc đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật, thiết bị phía người sử dụng cuối. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy trong tổ chức thực hiện Nghị quyết.

3. Giao Văn phòng Đảng ủy Khối là cơ quan chủ trì, phối hợp với các ban, đơn vị Đảng ủy Khối hướng dẫn, triển khai việc thực hiện Nghị quyết theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối; tham mưu xây dựng kế hoạch thực hiện các phần việc cụ thể theo từng giai đoạn và quy định về kết nối, chia sẻ, bảo mật thông tin của Đảng bộ Khối trên cơ sở các nền tảng phần mềm dùng chung theo quy định của Trung ương và các cơ quan chức năng.

Các ban, đơn vị Đảng ủy Khối theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này phổ biến đến chi bộ./. *cm*

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để báo cáo),
- Các đ/c Ủy viên Ban Chấp hành ĐBK,
- Các đảng ủy trực thuộc,
- Các ban, đơn vị ĐUK,
- Lưu VP.

T/M BAN CHẤP HÀNH

BÍ THƯ



Huỳnh Tấn Việt